

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

**NỘI KIỂM G-6-PDH MỨC THIẾU HỤT**

**NỘI KIỂM G-6-PDH MỨC BÌNH THƯỜNG**

**MÃ SẢN PHẨM:** PD2617, PD2618 **LOT:** Xem trên lọ thuốc

**ĐÓNG GÓI:** 6 x 0.5 ml **HẠN SỬ DỤNG:** Xem trên lọ thuốc

**CHUẨN BỊ SỬ DỤNG/HOÀN NGUYÊN**

Hoàn nguyên cẩn thận từng lọ mẫu tế bào hồng cầu đông khô với 0,5 ml nước cất. Đóng chai và để yên trong 15 phút trước khi sử dụng. Đảm bảo mẫu được hoàn nguyên hoàn toàn bằng cách xoáy nhẹ nhàng. Đảo ngược chai vài lần để mẫu đông khô được hòa tan hoàn toàn. Tránh sự hình thành bọt bằng cách lắc.

## BẢO QUẢN VÀ TÍNH ỔN ĐỊNH

## Các haemolysate của tế bào hồng cầu đông khô ổn định cho đến khi hết hạn khi lưu trữ ở nhiệt độ + 2 ° C đến + 8 ° C. Nội kiểm G-6-PDH ổn định trong 5 ngày ở nhiệt độ + 2 ° C đến + 8 ° C sau khi hoàn nguyên.

## CÁC XÉT NGHIỆM TIỀN XỬ LÝ MẪU DIGITONIN

## Sau khi hoàn nguyên các haemolysate không cần phải xử lý thêm

## THẬN TRỌNG VÀ CẢNH BÁO AN TOÀN

## Chỉ sử dụng trong chẩn đoán ống nghiệm. Không hút pipette bằng miệng. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa thông thường để xử lý thuốc thử trong phòng thí nghiệm.

## Tất cả các dung dịch đều có chứa Natri Azide. Tránh tiếp xúc với da hoặc niêm mạc. Trong trường tiếp xúc với da cần rửa với nhiều nước. Nếu dính phải mắt hoặc nuốt phải cần có sự chăm sóc y tế ngay lập tức.

## Sodium Azide phản ứng với chì và tạo ra các chất Azide có khả năng gây nỗ. Khi đổ bỏ hóa chất này cần xả rửa với nhiều nước để tránh các Azide được tạo ra. Bất kỳ bề mặt kim loại nào lộ ra cần được rửa với Natri hydroxide 10%.